

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
T HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2022/HS-PT
Ngày 17 tháng 01 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hải

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Thủy và ông Nguyễn Quốc Trường.

Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân T Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân T Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 99/2021/TLPT-HS ngày 09 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo Quách VT và các bị cáo khác, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, T Hà Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Quách VT, sinh năm 1982 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn LN, xã TH, huyện TL, T Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Đình Ch và bà Phạm Thị T; có vợ là Phạm Thị Th và 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021 được tại ngoại; có mặt tại phiên tòa.

2. Quách Đình Ch, sinh năm 1987 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn LN, xã TH, huyện TL, T Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách Đình Ch và bà Phạm Thị T; có vợ là Nguyễn Thị L và 03 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt tại phiên tòa.

3. Bùi Xuân H, sinh năm 1991 tại Hà Nam; nơi cư trú: Thôn LN, xã TH, huyện TL, T Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Bùi Xuân Kh và bà Trần Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: không; có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 07 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, không bị kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 17/02/2021, trong lúc ngồi uống nước tại nhà Nguyễn Quang M, thuộc Thôn LN, xã TH, huyện TL, T Hà Nam, M và Nguyễn Thành C, Quách VT, Trần Văn Ch, Đỗ Ngọc T, Trần Văn V rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức chơi “Ba cây”. Các đối tượng thống nhất cách thức chơi như sau: Sử dụng 36 quân bài từ quân “A” đến quân “9” trong bộ bài Tú lơ khơ 52 quân để chơi; chất bài tính theo thứ tự từ lớn đến nhỏ là rô, cơ, tép, bích; mức độ sát phạt trông cửa là 50.000 đồng, ai muốn đặt cửa cao hơn thì phải được sự đồng ý của người cầm chương; mỗi ván bài, sau khi bắt cái, người cầm chương sẽ chia cho mỗi người chơi lần lượt 03 quân bài để độ với người cầm chương, bài của người chơi to hơn bài của người cầm chương thì sẽ thắng bằng với số tiền đặt cửa và ngược lại; dòng to nhất là dòng “Sáp”, tức là 03 quân bài giống nhau nhưng khác chất; to nhất trong dòng “Sáp” là 03 quân “A”, rồi đến 03 quân “9”, nhỏ nhất trong dòng “Sáp” là 03 quân “2”; ai được “Sáp” thì được nhân gấp 3 lần số tiền trông cửa, tiếp đến là dòng “Đồng hoa”, tức là 03 quân bài có các quân bài liên tiếp nhau và đồng chất; to nhất trong dòng “Đồng hoa” là 03 quân “7, 8, 9”, nhỏ nhất trong dòng “Đồng hoa” là 03 quân “A, 2, 3”; ai được “Đồng hoa” thì được nhân gấp 4 lần số tiền trông cửa; sau cùng là tính điểm, tức là cộng điểm của 03 quân bài lại với nhau, trong đó quân “A” tính là 01 điểm; điểm cao nhất là 10, điểm thấp nhất là 01; bài của người chơi có tổng điểm của 03 quân bài lớn hơn 10 thì sẽ dùng số điểm ở hàng đơn vị để tính điểm; trường hợp bằng điểm nhau thì sẽ độ chất với nhau, ai có chất to hơn thì thắng; ai được 10 điểm cao nhất thì sẽ được nhân gấp 2 lần số tiền trông cửa và được làm chương ván tiếp theo. Trong lúc các đối tượng trên đang đánh bạc thì Nguyễn V T đến tham gia đánh bạc cùng; lúc này, M không chơi nữa và lên ghế sofa ngồi xem. Một lúc sau, Nguyễn Văn N cũng đến tham gia đánh bạc cùng; sau đó, T nghỉ chơi và lên ghế ngồi xem. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, khi các đối tượng Ch, N, T, C, T và V đang đánh bạc thì bị lực lượng Công an huyện TL phối hợp cùng Công an xã TH phát hiện, bắt quả tang.

Tài sản, vật chứng thu giữ:

- Thu giữ tại nơi các đối tượng ngồi đánh bạc số tiền 7.550.000 đồng, được niêm phong ký hiệu A1; 01 bộ bài Tú lơ khơ 52 quân, được niêm phong ký hiệu A2; 01 chăn vải in hoa văn có nhiều màu.

- Kiểm tra trên người các đối tượng, thu giữ của: Nguyễn Thành C 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 màu vàng; Trần Văn V số tiền 100.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 màu vàng; Quách VT 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J4 màu đen và số tiền 1.940.000 đồng; Trần Văn Ch 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy S9 màu xanh và số tiền 17.806.000 đồng; Nguyễn V T 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu vàng-trắng và số tiền 6.990.000 đồng; Nguyễn Văn N 01 ví giả da màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max màu vàng và số tiền 80.000 đồng; Đỗ Ngọc T 01 ví giả da màu nâu, 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A7 màu xanh và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Đỗ Ngọc T.

- Thu giữ 01 xe mô tô BKS 90B3-272.55 của Nguyễn Thành C; 01 xe mô tô BKS 90B3-268.85 của Quách VT; 01 xe mô tô BKS 90B3-297.15 của Trần Văn Ch; 01 xe mô tô BKS 90A1-008.49 của Nguyễn V T; 01 xe mô tô BKS 29A1-005.30 của Đỗ Ngọc T; 01 xe mô tô BKS 28S3-5946 của Trần Văn V; 01 xe mô tô BKS 18D1-149.86 của Nguyễn Quang M.

- Khám xét tại nhà Nguyễn Quang M thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh và số tiền 3.470.000 đồng của Nguyễn Quang M tại vị trí nóc bình nước nóng trong nhà vệ sinh; thu giữ của Nguyễn Thành C 01 ví giả da màu nâu, bên trong có số tiền 9.530.000 đồng, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thành C, 02 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô BKS 90B3-272.55 và xe mô tô BKS 90B1-861.19, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe mô tô, xe máy số 2061345447 và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành C.

- Khám xét nhà ở của Nguyễn Thành C thu giữ: số tiền 22.490.000 đồng tại đệm ngủ trong buồng ngủ; số tiền 2.300.000 đồng tại tủ đựng quần áo trong buồng ngủ; 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS tại tủ bán hàng điện thoại; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony màu đen tại đầu giường buồng ngủ; 01 tờ giấy ghi chữ “Giấy vay tiền” mang tên Vũ Văn M đề ngày 01/7/2017; 01 tờ giấy ghi chữ “Giấy vay tiền” của Nguyễn Văn Th đề ngày 14/7/2017; 01 đăng ký xe mô tô số A0382851 của xe mô tô BKS 29L-29.103 tại tủ bán hàng; 04 tập giấy A4 bảng kê số lô tô có dòng kẻ ghi các chữ số tự nhiên tại tủ bếp gian bếp.

- Khám xét nơi ở của Nguyễn Văn N thu giữ: 01 túi xách giả da màu nâu, bên trong có 01 USB màu hồng (đầu đọc thẻ) viền đen, nắp đậy màu trắng, nhãn hiệu SIYOTEAM và 01 thiết bị điện tử màu đen tại cuối giường ngủ của Nam trên gác xép nhà chị Nguyễn Thị Minh.

- Khám xét nơi ở của Quách VT thu giữ: 01 tờ giấy ô ly (giấy đôi) tại 2 mặt của tờ giấy có ghi các số, chữ bằng mực màu đen; 25 tờ giấy A4 trên tờ giấy có ghi các chữ, số được đánh số từ 01 đến 25; 01 túi nilon màu đen, bên trong túi có bảng kê số lô tô gồm 40 tờ được đánh số từ 01 đến 40, tại tờ số 01

có ghi các chữ, số bằng mực màu đen, 06 chiếc bút (gồm bút bi và bút nước), 09 ngòi bút (gồm 02 ngòi bút có vỏ màu trắng, 07 ngòi bút có vỏ màu đen); 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J7 Prime màu đồng.

- Quá trình điều tra thu giữ: 01 đăng ký xe mô tô BKS 90A1-008.49 mang tên Nguyễn VT; 01 đăng ký xe mô tô BKS 18D1-149.86 mang tên Nguyễn Văn H.

- Trong giai đoạn chuẩn bị xét xử, ngày 25/10/2021 Quách VT đã đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL nộp số tiền mà T thu lợi bất chính từ việc tổ chức đánh bạc là 1.497.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định: Số tiền 1.940.000 đồng thu giữ của Quách VT; 17.806.000 đồng thu giữ của Trần Văn Ch; 80.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn N; 34.320.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thành C và 3.470.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quang M không sử dụng vào mục đích đánh bạc. Số tiền 6.990.000 đồng thu của Nguyễn V T và 100.000 đồng thu của Trần Văn V, T và V khai sử dụng vào mục đích đánh bạc. Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc tại nhà Nguyễn Quang M ngày 17/02/2021 là 14.640.000 đồng.

Mở rộng điều tra, Quách VT khai nhận: 01 tờ giấy ô ly và 25 tờ giấy A4, trên các tờ giấy đều có ghi các chữ số tự nhiên là bảng tổng hợp số lô, số đề mà T nhận của các thư ký đề để chuyển cho một số chủ đề. Đồng thời, T khai nhận trong khoảng thời gian từ ngày 04/01/2021 đến ngày 17/02/2021, T đã nhận các bảng số lô, số đề của Phạm Văn T - sinh năm 1976, trú tại thôn CĐ, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam; Lê Hữu Tình - sinh năm 1993, trú tại xã YT, huyện Y, tỉnh Nam Định; Quách Đ T (là em ruột T) và bán số bao lô, số đề cho Bùi Xuân H với hình thức nhận, bán như sau: T nhận bảng số lô, số đề của T với giá tiền là 21.700 đồng/01 điểm lô, số đề là 73% tổng số tiền của số đề đã bán; T và T.n với giá tiền là 21.700 đồng/01 điểm lô, số đề là 75% tổng số tiền của số đề đã bán; bán số lô cho H là 21.700 đồng/01 điểm lô, số đề là 75% tổng số tiền của số đề đã bán. Sau đó, T.n, T và H chụp ảnh rồi gửi qua mạng xã hội Zalo vào các tài khoản “C”, “Nhóm T2”, “Linh Khanh” của T; còn T.n mang trực tiếp các bảng lô, đề đến nhà T để nộp. Khi nhận được bảng từ các đối tượng chuyển đến và bán số lô, số đề cho H, T thuê Quách Đình Ch (là em ruột T) đến nhà cùng T tổng hợp các bảng số lô, số đề trong các ngày từ ngày 18/01/2021 đến 24/01/2021 và từ ngày 31/01/2021 đến ngày 17/02/2021, tiền công theo thỏa thuận T trả cho Ch 200.000 đồng/1 ngày, nhưng đến nay T chưa trả tiền cho Ch. Tổng hợp xong, T chuyển đến cho các chủ đề, theo T khai là Phạm Văn Kh - sinh năm 1970, trú tại thôn 1 T, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam có tài khoản Zalo “Giang” và một người tên Tình ở thôn ĐH, huyện Y, tỉnh Nam Định có tài khoản Zalo “Nghietnga”, với giá tiền bao lô là 21.700 đồng/01 điểm, số đề là 72% tổng số tiền của số đề đã bán, để hưởng chênh lệch giá tiền số đề. Căn cứ kết quả xỏ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng hàng ngày, nếu có người trúng

thường thì T sẽ trả cho các thư ký đề và người chơi đề với cách tính cứ 01 điểm lô trúng thưởng sẽ trả 80.000 đồng và cứ 1.000 đồng số đề trúng thưởng sẽ trả 70.000 đồng. Hình thức thanh toán là sau khi khách trúng thưởng hoặc thua thì T đều thanh toán bằng tiền mặt cho các thư ký đề (lúc thì T đi lấy tiền hoặc các thư ký đề mang đến cho T).

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định trưng cầu giám định chữ viết của Quách VT; tại bản Kết luận giám định số 08/PC09-TL ngày 08/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an T Hà Nam kết luận:

“1. Chữ viết trong khung màu đỏ trên tài liệu cần giám định ký hiệu từ A2 đến A10 và chữ viết trên tài liệu ký hiệu A11, từ A15 đến A21 so với chữ viết của Quách VT trên tài liệu mẫu ký hiệu từ M1 đến M7 là do cùng một người viết ra.

2. Không đủ cơ sở kết luận chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, từ A2 đến A10 (trừ phần chữ viết đã kết luận tại mục 1), A12, A13, A14 và từ A22 đến A26 so với chữ viết của Phạm Thị Th trên tài liệu mẫu ký hiệu M8 và M9 có phải do cùng một người viết ra hay không.

3. Không đủ cơ sở kết luận chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, từ A2 đến A10 (trừ phần chữ viết đã kết luận tại mục 1), A12, A13, A14 và từ A22 đến A26 có phải do cùng một người viết ra hay không”.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm cũng đã ra Quyết định trưng cầu giám định chữ viết của Quách Đình Ch; tại bản Kết luận giám định số 16/PC09-TL ngày 16/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận: *“Chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A1, từ A2 đến 10 (trừ phần chữ viết trong khung màu đỏ), A12, A13, A14 và từ A22 đến A26 so với chữ viết của Quách Đình Ch trên tài liệu mẫu ký hiệu từ M10 đến M14 là do cùng một người viết ra”.*

Quá trình điều tra, Quách VT đã khai nhận các chữ viết, con số trong các tài liệu thu giữ là tổng số tiền lô, đề, xiên, ba càng mà T nhận tập hợp từ các thư ký rồi chuyển đi và số tiền trúng thưởng khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc từ ngày 04/01/2021 đến ngày 17/02/2021. Cơ quan điều tra đã xác định tổng số tiền mà T nhận và chuyển bảng lô, đề, ba càng, lô xiên, tiền lô, đề đã bán và trúng thưởng từng ngày cụ thể như sau: Ngày 04/01/2021 là 48.128.000 đồng; ngày 05/01/2021 là 50.371.000 đồng; ngày 06/01/2021 là 22.250.000 đồng; ngày 07/01/2021 là 29.946.000 đồng; ngày 08/01/2021 là 31.853.000 đồng; ngày 09/01/2021 là 23.564.000 đồng; ngày 10/01/2021 là 46.984.000 đồng; ngày 11/01/2021 là 38.427.000 đồng; ngày 12/01/2021 là 13.096.000 đồng; ngày 13/01/2021 là 14.894.000 đồng; ngày 14/01/2021 là 13.744.000 đồng; ngày 15/01/2021 là 20.419.000 đồng; ngày 16/01/2021 là 78.048.000 đồng; ngày 17/01/2021 là 49.070.000 đồng; ngày 18/01/2021 là 51.195.000 đồng; ngày 19/01/2021 là 51.939.000 đồng; ngày 20/01/2021 là

60.582.000 đồng; ngày 21/01/2021 là 59.933.000 đồng; ngày 22/01/2021 là 57.337.000 đồng; ngày 23/01/2021 là 59.910.000 đồng; ngày 24/01/2021 là 47.825.000 đồng; ngày 25/01/2021 là 30.908.000 đồng; ngày 26/01/2021 là 22.339.000 đồng; ngày 27/01/2021 là 39.521.000 đồng; ngày 28/01/2021 là 21.487.000 đồng; ngày 29/01/2021 là 33.318.000 đồng; ngày 30/01/2021 là 83.797.000 đồng; ngày 31/01/2021 là 52.522.000 đồng; ngày 01/02/2021 là 106.501.000 đồng; ngày 02/02/2021 là 98.061.000 đồng; ngày 03/02/2021 là 151.877.000 đồng; ngày 04/02/2021 là 93.900.000 đồng; ngày 05/02/2021 là 92.931.000 đồng; ngày 06/02/2021 là 114.346.000 đồng; ngày 07/02/2021 là 127.733.000 đồng; ngày 08/02/2021 là 87.488.000 đồng; ngày 09/02/2021 là 52.040.000 đồng và ngày 17/02/2021 là 22.803.000 đồng.

Kết quả điều tra cũng xác định từ ngày 18/01/2021 đến ngày 17/02/2021, Quách Đình Ch đã tổng hợp bảng lô, đề, tiền lô, ba càng, lô xiên đã bán và trúng thưởng giúp cho Quách VT với tổng số tiền cụ thể như sau: Ngày 18/01/2021 là 51.195.000 đồng; ngày 19/01/2021 là 51.939.000 đồng; ngày 20/01/2021 là 60.582.000 đồng; ngày 21/01/2021 là 59.933.000 đồng; ngày 22/01/2021 là 57.337.000 đồng; ngày 23/01/2021 là 59.910.000 đồng; ngày 24/01/2021 là 47.825.000 đồng; ngày 31/01/2021 là 52.522.000 đồng; ngày 01/02/2021 là 106.501.000 đồng; ngày 02/02/2021 là 98.061.000 đồng; ngày 03/02/2021 là 151.877.000 đồng; ngày 04/02/2021 là 93.900.000 đồng; ngày 05/02/2021 là 92.931.000 đồng; ngày 06/02/2021 là 114.346.000 đồng; ngày 07/02/2021 là 127.733.000 đồng; ngày 08/02/2021 là 87.488.000 đồng; ngày 09/02/2021 là 52.040.000 đồng và ngày 17/02/2021 là 22.803.000 đồng.

Như vậy, đối với Quách VT có 35 ngày có số tiền sử dụng đánh bạc trên 20.000.000 đồng, với tổng số tiền là 2.101.087.000 đồng; 03 ngày có số tiền sử dụng đánh bạc trên 5.000.000 đồng nhưng dưới 20.000.000 đồng, với tổng số tiền là 41.734.000 đồng. Đối với Quách Đình Ch giúp Quách VT tổng hợp bảng lô, đề trong 18 ngày, mỗi ngày số tiền sử dụng đánh bạc đều trên 20.000.000 đồng, với tổng số tiền của 18 ngày là 1.388.923.000 đồng. Quách VT được hưởng lợi từ chênh lệch giá số đề từ ngày 31/01/2021 đến ngày 08/02/2021 với tổng số tiền là 1.497.000 đồng; còn thời gian từ ngày 04/01/2021 đến ngày 30/01/2021, do sau khi tập hợp ra giấy xong thì T đã huỷ đi nên Cơ quan điều tra không xác định được số tiền T được hưởng lợi.

Kết quả điều tra cũng đã xác định, trong khoảng thời gian từ ngày 31/01/2021 đến ngày 07/02/2021, Bùi Văn H đã mua số lô, số đề của Quách VT với tổng số tiền mua và trúng thưởng là 131.989.000 đồng. Cụ thể như sau: Ngày 31/01/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 8.171.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.376.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 14.300.000 đồng; như vậy, tổng số tiền H đánh bạc ngày 31/01/2021 là 22.471.000 đồng. Ngày 01/02/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 8.582.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.847.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 2.100.000 đồng; như vậy,

tổng số tiền H đánh bạc ngày 01/02/2021 là 10.682.000 đồng. Ngày 02/02/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 8.051.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.286.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 5.400.000 đồng; như vậy, tổng số tiền H đánh bạc ngày 02/02/2021 là 13.451.000 đồng. Ngày 03/02/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 7.991.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.241.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 8.000.000 đồng; như vậy, tổng số tiền H đánh bạc ngày 03/02/2021 là 15.991.000 đồng. Ngày 04/02/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 7.991.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.241.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 8.200.000 đồng; như vậy, tổng số tiền H đánh bạc ngày 04/02/2021 là 16.191.000 đồng. Ngày 05/02/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 7.991.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.241.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 12.000.000 đồng; như vậy, tổng số tiền H đánh bạc ngày 05/02/2021 là 19.991.000 đồng. Ngày 06/02/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 7.991.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.241.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 8.000.000 đồng; như vậy, tổng số tiền H đánh bạc ngày 06/02/2021 là 15.991.000 đồng. Ngày 07/02/2021, mua số lô, số đề với tổng số tiền là 7.811.000 đồng, số tiền thực tế H mua là 7.106.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 9.400.000 đồng; như vậy, tổng số tiền H đánh bạc ngày 07/02/2021 là 17.221.000 đồng. Như vậy, trong 08 ngày đánh bạc nêu trên, Bùi Xuân H được hưởng lợi bất chính từ việc đánh bạc trong 06 ngày với tổng số tiền là 16.454.000 đồng.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã trả cho chị Trần Thị V 01 xe mô tô BKS 18D1-149.86 và 01 đăng ký xe mô tô; trả cho Nguyễn Văn N 01 chiếc ví giả da, 01 túi xách giả da và thiết bị điện tử gắn liền, 01 đầu đọc thẻ; trả cho ông Nguyễn Văn T 01 xe mô tô BKS 90A1-008.49 kèm 01 giấy đăng ký xe mô tô; trả cho bà Nguyễn Thị Ng 01 xe mô tô BKS 29A1-005.30; trả cho Nguyễn Thành C 02 tờ giấy vay tiền năm 2017, 01 ví giả da, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony bị hỏng, 01 máy tính xách tay nhãn hiệu ASUS, 01 Giấy phép lái xe hạng A1 mang tên Nguyễn Thành C, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy của xe mô tô BKS 90B1-861.19, 01 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc, 01 Giấy chứng minh nhân dân tên Nguyễn Thành C; trả lại 03 chiếc ví giả da cho Quách VT, Trần Văn Ch, Nguyễn V T; trả lại cho Đỗ Ngọc T 01 ví giả da và 01 Giấy chứng minh nhân dân.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 29/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam đã quyết định:

- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322 (đối với Quách VT và Quách Đình Ch), khoản 1 Điều 321 (đối với Quách VT, Nguyễn Quang M, Nguyễn Thành C, Trần Văn Ch, Đỗ Ngọc T, Trần Văn V, Nguyễn V T, Nguyễn Văn N và Bùi Xuân H), điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với Nguyễn Quang M, Nguyễn Thành C, Trần Văn V, Nguyễn V T và Nguyễn Văn N), điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58 (đối với tất cả các bị cáo), khoản 2 Điều 51 (đối với Quách VT, Quách Đình Ch,

Nguyễn Quang M, Nguyễn Thành C, Trần Văn Ch, Đỗ Ngọc T, Trần Văn V, Nguyễn V T và Bùi Xuân H), điểm g khoản 1 Điều 52 (đối với Quách VT, Quách Đình Ch và Bùi Xuân H), Điều 38 (đối với Quách VT, Quách Đình Ch, Trần Văn Ch, Đỗ Ngọc T và Bùi Xuân H), Điều 55 (đối với Quách VT), Điều 36 (đối với Nguyễn Quang M, Nguyễn Thành C, Trần Văn V, Nguyễn V T và Nguyễn Văn N) và Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tổ tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

- Tuyên bố bị cáo Quách VT phạm các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”; bị cáo Quách Đình Ch phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Bùi Xuân H phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Quách VT 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “đánh bạc”; tổng hợp hình phạt, buộc Quách VT phải chấp hành một hình phạt chung cho cả hai tội là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ đi số ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021); thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Quách Đình Ch 36 (ba mươi sáu) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

- Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 15 (mười lăm) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn quyết định tội danh, hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Quang M, Nguyễn Thành C, Trần Văn Ch, Đỗ Ngọc T, Trần Văn V, Nguyễn V T và Nguyễn Văn N; xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 15/11/2021, các bị cáo Quách VT, Quách Đình Ch và Bùi Xuân H đều có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo. Tại phiên tòa, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tổ tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, T Hà Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân H. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tổ tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo Quách VT và Quách Đình Ch; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; giảm hình phạt đối với bị cáo Quách VT từ 09 tháng đến 12 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và từ 03 tháng đến 06

tháng tù về tội “Đánh bạc”; giảm tù 09 tháng đến 12 tháng tù đối với bị cáo Quách Đình Ch về tội “Tổ chức đánh bạc”.

Các bị cáo Quách VT, Quách Đình Ch và Bùi Xuân H không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của các bị cáo Quách VT, Quách Đình Ch và Bùi Xuân H trong thời hạn luật định, nội dung đảm bảo theo quy định tại khoản 2 Điều 332 Bộ luật Tố tụng hình sự. Do vậy, đơn kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ, được cấp phúc thẩm xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Quách VT, Quách Đình Ch và Bùi Xuân H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản án sơ thẩm. Lời khai của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ cơ sở kết luận:

- Trong khoảng thời gian từ 16 giờ đến 17 giờ 30 phút ngày 17/2/2021, tại phòng khách nhà Nguyễn Quang M thuộc Thôn LN, xã TH, huyện TL, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Quang M, Nguyễn Thành C, Quách VT, Trần Văn Ch, Đỗ Ngọc T, Trần Văn V, Nguyễn Văn N và Nguyễn V T cùng nhau đánh bạc dưới hình thức ba cây thì bị Công an huyện Thanh Liêm bắt quả tang. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 14.640.000 đồng.

- Mở rộng điều tra, xác định:

+ Trong khoảng thời gian từ ngày 04/01/2021 đến ngày 17/02/2021, Quách VT sử dụng tài khoản Zalo “C”, “Nhóm T2” và “Linh Khanh” để nhận các bảng lô, đề của các thư ký đề và người chơi rồi tổng hợp chuyển cho các chủ đề có tài khoản Zalo là “Giang” và “Nghietnga” với tổng số tiền là 2.142.821.000 đồng (Trong đó có 35 ngày có số tiền trên 20.000.000 đồng/ngày); Quách VT hưởng lợi chênh lệch giá với số tiền chứng minh được là 1.497.000 đồng.

+ Quách Đình Ch giúp Quách VT tổng hợp bảng lô, đề từ ngày 18/01/2021 đến ngày 24/01/2021, từ ngày 31/01/2021 đến ngày 09/02/2021 và ngày 17/02/2021, với tổng số tiền đánh bạc là 1.388.923.000 đồng; trong đó mỗi ngày số tiền sử dụng đánh bạc đều trên 20.000.000 đồng.

+ Trong khoảng thời gian từ ngày 31/01/2021 đến ngày 07/02/2021, Bùi Xuân H sử dụng tài khoản Zalo “Bùi Xuân H” nhắn tin vào tài khoản Zalo “Linh Khanh” của Quách VT để mua số lô, đề của T; số tiền mua và trúng

thường mỗi ngày đều trên 5.000.000 đồng; tổng số tiền đánh bạc trong 08 ngày là 131.989.000 đồng.

Như vậy, Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 29/10/2021, Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, T Hà Nam đã Tuyên bố bị cáo Quách VT phạm các tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc” theo quy định tương ứng tại điểm c khoản 1 Điều 322 và khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự; bị cáo Quách Đình Ch phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; bị cáo Bùi Xuân H phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo.

[3.1] Về kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:

Đối với các bị cáo Quách VT và Quách Đình Ch: Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận - Là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Quách VT (anh trai của bị cáo Quách Đình Ch) xuất trình thêm tài liệu thể hiện bố đẻ của hai bị cáo là ông Quách Đình Ch là quân nhân tham gia chiến dịch Hồ Chí Minh mùa xuân năm 1975, sau đó chiến đấu tại chiến trường Campuchia, được tặng Kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn đường Hồ Chí Minh, được coi là tình tiết giảm nhẹ mới theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, với mức hình phạt cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Đối với bị cáo Bùi Xuân H: Xét thấy cấp sơ thẩm đã căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, xem xét đầy đủ tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, từ đó xử phạt bị cáo 15 tháng tù là có căn cứ và phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ mới nào, nên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo không được chấp nhận.

[3.2] Về kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo: Xét thấy các bị cáo Quách VT, Quách Đình Ch và Bùi Xuân H đều phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì các bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của các bị cáo Quách VT và Quách Đình Ch được chấp nhận một phần nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc

thẩm; kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị cấp phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Xuân H; giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Xuân H. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận một phần kháng cáo của các bị cáo Quách VT và Quách Đình Ch; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 86/2021/HS-ST ngày 29/10/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam về phần hình phạt đối với các bị cáo Quách VT và Quách Đình Ch.

Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quách VT 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” và 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quách VT phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 48 (Bốn mươi tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ đi số ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 17/02/2021 đến ngày 26/02/2021).

Áp dụng khoản điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Quách Đình Ch 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Xuân H 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”; thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Xuân H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các bị cáo Quách VT và Quách Đình Ch không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND T Hà Nam;
- Sở Tư pháp T Hà Nam;
- Phòng NVHS Công an tỉnh Hà Nam;
- Tòa án huyện Thanh Liêm;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp T Hà Nam;
- Bị cáo;
- Lưu HS, Tòa hình sự, Bộ phận HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hải